DNA – RNA – Nhân đôi - Phiên mã – Dịch mã

1. Trên gene, các nucleotide kế tiếp liên kết với nhau bằng liên kết phosphodiester trong khi giữa hai mạch đơn, chúng liên kết với nhau bằng liên kết hydrogen.
2. Tại một thời điểm, trên mRNA có thể có nhiều ribosome cùng tham gia dịch mã.
3. Khi dịch mã, tiểu phần nhỏ của Ribosome gắn vào phân tử mRNA.
4. DNA nhân đôi ở pha S của chu kì tế bào.
5. Trong quá trình dịch mã, amino acid mở đầu ở sinh vật nhân sơ luôn là formyl - metrionine trong khi ở sinh vật nhân thực là Metrionine.
6. Khi phiên mã, enzyme RNA-polymerase di chuyển theo chiều 5' – 3'.
7. Trong quá trình dịch mã, mỗi tRNA chỉ vận chuyển được 1 loại amino acid, đầu còn lại mang bộ ba đối mã.
8. Khi biết trình tự các riboNu trên mRNA, chúng ta có thể tìm ta được cấu trúc 2 mạch của DNA.
9. Cấu trúc của gene ở sinh vật nhân sơ và sinh vật nhân thực là giống nhau.
10. Gene ở sinh vật nhân sơ chủ yếu là gene không phân mảnh trong khi ở sinh vật nhân thực chủ yếu là gene phân mảnh.
11. Dựa vào chức năng, gene được chia làm 2 loại là gene cấu trúc và gene điều hòa.
12. Dựa vào cấu trúc và vùng mã hóa, gen được chia thành 2 loại là gene phân mảnh và gene không phân mảnh.
13. Hình ảnh dưới đây là cấu trúc gene điển hình ở sinh vật nhân thực.

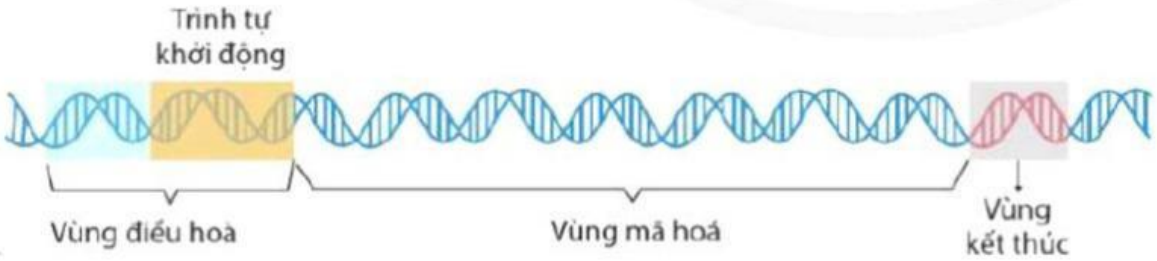

14. Chỉ có các gene bị lỗi trong quá trình sao chép mới có cấu trúc các đoạn Exon xen kẽ với đoạn Intron.

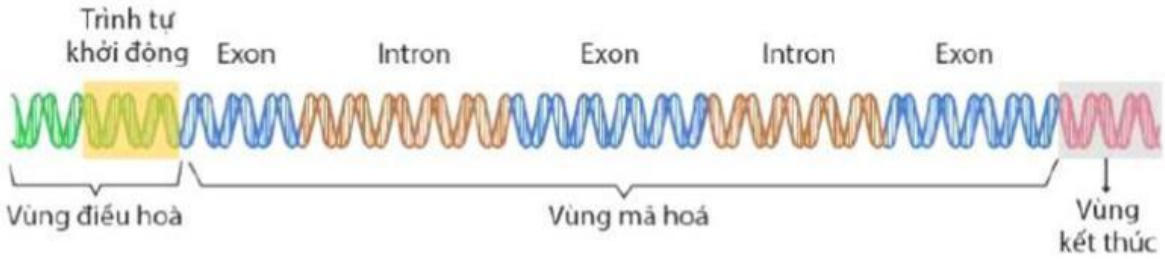

15. Hoạt động nào dưới đây không phải là chức năng của DNA?
    - Mang thông tin di truyền.
    - Truyền thông tin di truyền.
    - Vận chuyển các amino acid.
    - Biểu hiện thông tin di truyền.
    - Tạo biến dị.

LIVEWORKSHEETS

NHỮNG HÌNH ẢNH BIẾT NÓI

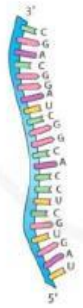		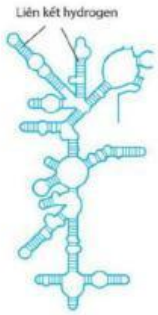	CUU CUC CUA CUG Leu CCU CCC CCA CCG Pro	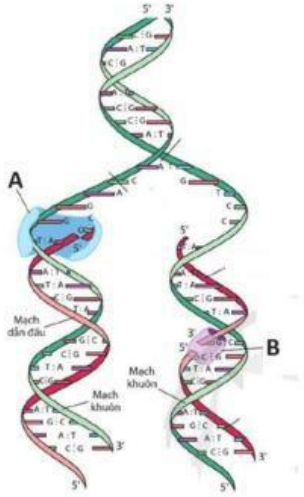
				A: B:

Cho biết tên các thành phần A, B và C trong hình sau:

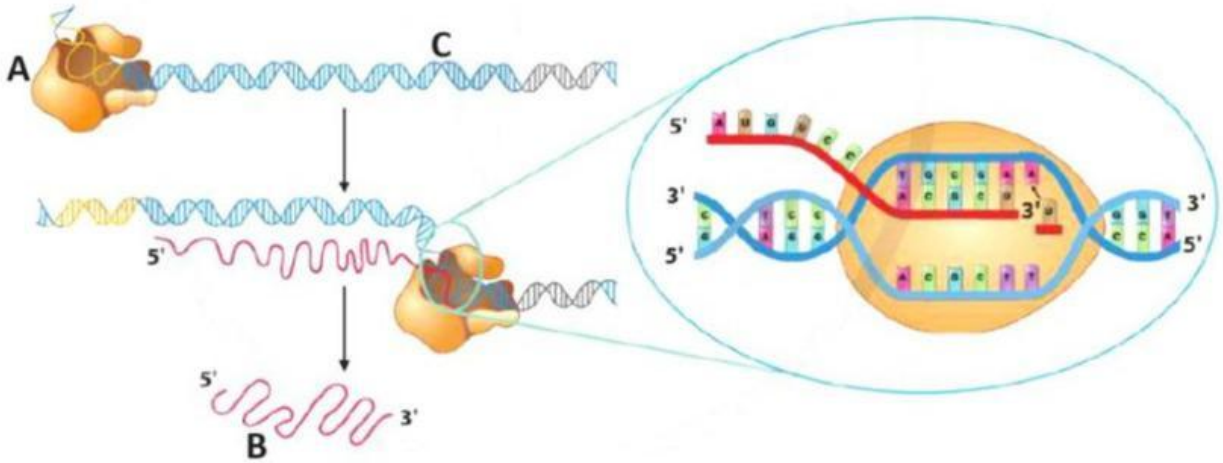

A_____ B_____ C_____

Cho những kiến thức đã học liên quan đến hình ảnh dưới đây:

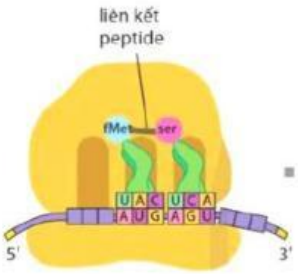

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LIVEWORKSHEETS